**HỌC KÌ II – TUẦN – TIẾT 48 – NỘI DUNG**

**Bài 1:** Cho điểm A(-4; 4) thuộc đồ thị hàm số hàm số  . Giá trị của a là:

1.  B.  C.  D. 

**Bài 2:** Hàm số  đồng biến khi :

A.  B.  C.  D. 

**Bài 3:** Hàm số  đồng biến khi:

A.  B. *x <* 0 C. *x >* 0 D. A và B đúng

**Bài 4:** Hàm số  nghịch biến khi:

A.  B. *x =* 0 C. *x* > 0 D. *x* < 0

**Bài 5:** Hàm số  đồng biến *x* < 0 nếu:

A.  B.  C.  D. 

**Bài 6:** Điểm nào sau đây thuộc đồ thị hàm số : 

1.  B.  C.  D. 

**Bài 7:** Đồ thị hàm số  đi qua hai điểm  và . Khi đó biểu thức S= 2 *m - n*  có giá trị là:

1. 1 B. 2 C. 3 D. 4

**Bài 8:** Gọi M và m lần lượt là giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất của hàm số  trên đoạn [-2;-1] thì giá trị của M – 2m bằng:

1. – 3a + 3 B. 3a – 3 C. 0 D. Không có giá trj của M và m

**Bài 9:** Cho hàm số  . Tìm các giá trị của m để :

1. Hàm số đồng biến với mọi *x* < 0
2. Hàm số nghích biến với mọi *x* < 0

**Bài 10:** Cho hàm số 

1. Chứng tỏ rằng hàm số nghịch biến với mọi *x* < 0, đồng biến với mọi *x* > 0
2. Biết rằng khi  thì *y* = 8. Tìm m.

**Bài 11:**  Cho hàm số 

1. Xác định a biết rằng đồ thị hàm số đi qua điểm A(3; 3)
2. Tìm giá trị của m ; n để các điểm B(2; m) và C(n; 1) thuộc đồ thị hàm số tìm được ở trên

**Bài 12:**  Cho hàm số 

1. Chứng minh  với mọi *a*
2. Tìm  biết 
3. Tìm *m* để hàm số đồng biến khi *x* > 0 và nghịch biến khi *x* < 0

**Bài 13:** Cho hàm số  và a; b; c là ba giá trị phân biệt của x. Biết rằng



Tính giá trị biểu thức A = (a + b – 1)(b + c – 1)(c + a – 1)

**Bài 14:** Cho hàm số  . Xác định a; b; c biết hàm số đạt giá trị cực trị bằng 1 và f(2) = 0 ; f(-2) = - 8

Hướng dẫn :

**Bài 1:**  A.  (ta có 4 = a(-4)2 )

**Bài 2:** B.  (vì a = - 100 < 0)

**Bài 3:** C. *x >* 0 ( vì a > 0)

**Bài 4:** D. *x* < 0 (vì a > 0)

**Bài 5:** C.  (vì )

**Bài 6:** D. 

**Bài 7:** B. 2 (tính được m = 4; n = 6)

**Bài 8:** A. – 3a + 3

Vì a < 1 = > a – 1 < 0 nên hàm số đã cho đồng biến với mọi x < 0.

Từ đó có M = a – 1 và m = 4(a – 1)

**Bài 9: a)** Hàm số  đồng biến với mọi *x* < 0



b) Hàm số  nghịch biến với mọi x < 0 

**Bài 10:** Hàm số 

1. Hàm số đã cho có dạng *y = ax2* trong đó  với mọi m

Do đó hàm số đã cho đồng biến với mọi *x* > 0 và nghịch biến với mọi *x* < 0

1.  ta có 

**Bài 11:** a)  = > hàm số 

b)  thuộc đồ thị hàm số  = > 

 thuộc đồ thị hàm số  = > 

**Bài 12:** Hàm số 

1. Ta có:



= > đpcm

1.  <=> 
2. *m* < - 1 hoặc *m* > 1

**Bài 13:**  Từ gt có 

Tương tự có  => A = 1

**Bài 14:** 

Từ đó chỉ ra được hàm số đạt cực trị bằng 1 

= > a; b; c thỏa mãn 